

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGÂN SƠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2018/HS-ST**

Ngày: 12-6-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đồng Phúc Nghiên;

2. Ông Chu Văn Sín.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Út Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Nông Đình Hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn N** (Tên gọi khác: Hoàng Văn Nh), sinh ngày 17/12/1988 tại huyện B, tỉnh C; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Sán chí; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K, sinh năm 1962 và bà Phồn Thị N, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Hoàng Thị N, sinh năm 1988 và 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tháng 01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: “*Cưỡng đoạt tài sản*”, tháng 6/2013 chấp hành xong hình phạt, bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/12/2017.

Có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

**1. Bị hại:** anh Lương Vương Đ, sinh năm 1995 - Nơi cư trú: Xóm C, xã D, huyện T, tỉnh C (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lương Văn C, sinh năm 1965, là bố đẻ của bị hại - Nơi cư trú: xóm C, xã D, huyện T, tỉnh C (vắng mặt).

**2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982 - Nơi cư trú: Tổ A, phường B, Thành phố C, tỉnh D (vắng mặt).

**3. Người làm chứng:**

- Anh Nông Văn N, sinh năm 1995 - Nơi cư trú: Xóm C, xã D, huyện T, tỉnh C (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh), sinh năm 1988, trú tại: xã B, huyện C, tỉnh D (có giấy phép lái xe hạng FC có giá trị đến ngày 17/01/2019) là lái xe thuê cho chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982, trú tại: Tổ A, phường B, Thành phố C, tỉnh D.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 02/9/2017, Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C-115.03 kéo theo rơ moóc BKS 20R-006.70 đi từ thành phố Cao Bằng về Thái Nguyên. Khi đi đến Km 237 + 600QL3 thuộc thôn Khuổi Ngọa, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn là đoạn đường vào cua trái, gấp, lên dốc, khuất tầm nhìn, N đã điều khiển xe đi lấn sang làn đường của xe đi ngược chiều thì gặp xe mô tô biển kiểm soát 20B1-519.14 do Lương Vương Đ, sinh năm 1995, trú tại xã D, huyện T, tỉnh C điều khiển đi ngược chiều chờ sau Nông Văn N, sinh năm 1995, trú tại Xã B, huyện C, tỉnh D rồi gây tai nạn. Xe mô tô đâm vào mạng sườn bên trái (bên lái) của xe ô tô. Hậu quả, Nông Văn N bị thương nhẹ, Lương Vương Đ bị thương nặng đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh D sau đó tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi liên quan đến vụ tai nạn. Kết quả:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/9/2017 thể hiện:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường cong, cua về bên trái, dốc lên hướng Cao Bằng - Hà Nội thuộc Km 237+600QL3, mặt đường khô, rải nhựa áp phan, lòng đường rộng 6,56m, bên phải là hộ lan, bên trái là ta luy dương, có vạch kẻ tim đường ngắt quãng. Tại hiện trường, phát hiện các dấu vết được đánh số thứ tự như sau:

+ Xác định mốc: Mốc 1 là chân cột điện cao áp bên trái gần nhất từ QL3 nhìn vào theo hướng Hà Nội - Cao Bằng; Mốc 2: là lấy mép trong lề đường tiêu chuẩn bên phải hướng Cao Bằng - Hà Nội.

+ Số 01 là vị trí xe mô tô BKS 20B1-519.14 sau khi va chạm xảy ra. Khoảng cách đo được từ trục bánh sau của 01 đến mốc 1 là 16,25m, từ trục bánh sau của 01 đến mốc 2 là 4,23m.

+ Số 02 là vị trí xe đầu kéo BKS 20C-115.03 kéo theo rơ moóc BKS 20R-006.70 sau va chạm. Khoảng cách đo được từ trục bánh trước bên lái 02 đến mốc 1 là 21,6m; đến mốc 2 là 3,68m; Từ trục bánh trước bên lái 02 đến trục bánh sau 01 là 5m; Từ trục bánh sau bên lái 02 đến trục bánh sau 01 là 4,3m.

+ Số 03 là vị trí hai vết phanh bánh sau bên phụ của xe ô tô đầu kéo. Hai vết phanh chạy song song với nhau, chiều dài 2m, chiều rộng 20cm, mỗi vết cách nhau 20cm. Khoảng cách đo được từ điểm cuối số 03 đến gần mốc 2 nhất đến mốc 1 là 12,16m, đến mốc 2 là 1,4m.

+ Số 04 là vị trí vết phanh bánh sau cùng bên lái (dài 7,38m, chỗ rộng nhất là 0,18m) hướng Cao Bằng - Hà Nội. Khoảng cách đo được từ điểm bắt đầu 04 đến mốc 1 là 13,7m, từ điểm đầu 04 đến mốc 2 là 3,32m. Từ điểm kết thúc 04 đến mốc 1 là 14,17m đến mốc 2 là 3,27m.

+ Số 05 là vết cày xước mặt đường nghi là của xe mô tô tạo ra sau khi va chạm (dài 1,3m, chỗ rộng nhất là 0,01m) chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội. Khoảng cách đo được từ điểm kết thúc 05 đến trục sau 01 là 1,05m, đến mốc 2 là 3,9m; Từ điểm bắt đầu 05 đến trục sau 01 là 2,3m, đến mốc 2 là 3,84m. Từ điểm đầu 05 đến vạch kẻ tim đường khoảng cách đo được là 0,96m; Từ điểm cuối 05 đến vạch kẻ tim đường là 1,23m. Xác định điểm đầu 05 là điểm va chạm giữa hai phương tiện (xe ô tô kéo theo rơ moóc đi lấn phần đường 0,56m).

Ngoài ra xác định: Từ cột Km 237+600 đến trục sau bên phụ 02 là 38,5m; Từ trục trước bên phụ 02 đến mốc 2 là 1,05m; Từ trục bánh sau bên phụ 02 đến mốc 2 là 1,37m. Trục bánh trước bên lái cách tâm vạch kẻ tim đường là 0,4m; Trục bánh sau bên lái cách tâm vạch kẻ tim đường là 0,7m. Trong gầm 02 và khu vực điểm va chạm có nhiều mảnh nhựa vỡ và mũ bảo hiểm rải rác trên diện (2x3)m.

Qua khám nghiệm xác định: Hoàng Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C-115.03 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 20R-006.70 đi không đúng làn đường quy định lấn sang làn đường xe ngược chiều 0,56m. Khoảng cách đo được từ trục bánh trước nằm ở phần đường xe ngược chiều cách tim đường là 0,4m; trục bánh sau nằm ở phần đường xe ngược chiều cách tim đường là 0,7m.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 02/9/2017 thể hiện:

\* Khám ngoài:

+ Vùng đầu: Toàn bộ vùng đầu không có dấu hiệu vết rách da, bầm tím.

+ Vùng mặt: Hai mắt hé mở, đồng tử hai bên giãn đều 0,3cm. Tại đuôi mắt trái có vết xước da bầm tím kích thước 06cm x 02cm, tại phía trước đỉnh góc vành tai trái 01 cm có vết rách da phức tạp, bờ mép nhám nhỏ, kích thước

06cm x 03cm. Rải rác vùng má trái xuống phía trước cằm có các vết xước da, bầm tím, kích thước vết to nhất 3,5cm x 1,5m.

+ Vùng ngực: Tại điểm phía dưới ngoài xương đòn trái 06cm có vết rách da cơ bờ mép tương đối gọn, hình elip, kích thước 12cm x 06cm; tổ chức xung quanh vết rách có các vết trượt xước da bầm tím tập trung diện 35cm x 26cm với nhiều chiều hướng khác nhau nhưng tập trung chủ yếu từ phải sang trái, từ trên xuống dưới. Ấn có dấu hiệu tràn dịch, tràn khí dưới da, tập trung nhiều ở bên ngực trái.

+ Vùng bụng: Vùng hạ sườn phải rải rác có các vết xước da, kích thước vết to nhất 1,5cm x 01cm.

+ Vùng lưng: Không có dấu vết tổn thương.

- Rải rác ở mặt sau ngoài của hai tay có các vết xước da nông, kích thước vết to nhất 03cm x 2,5cm.

Phía trước ngoài đùi trái rải rác có các vết xước da và các mảng bầm tím tập trung trên diện 32cm x 20cm, các vết xước da có chiều hướng chủ yếu từ dưới lên trên từ ngoài vào trong.

\* Khám trong:

- Vùng ngực:

+ Tổ chức dưới da cơ vùng ngực tụ máu;

+ Gãy xương sườn số 3,4 trên đường giữa đòn trái;

+ Gãy rời ngang xương ức qua khoang liên sườn 4 hai bên;

+ Trong lồng ngực có nhiều vết máu không đông, tổn thương phổi, màng phổi trái.

- Gãy xương đùi trái đoạn 1/3 dưới.

Tại bản kết luận giám định số: 14/KTHS-GDPY, ngày 20/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Nạn nhân Lương Vương Đ bị sốc không hồi phục sau đa chấn thương làm gãy xương đùi trái, gãy xương ức và xương sườn số 3, 4 bên trái làm tổn thương phổi, màng phổi bên trái gây tràn khí, tràn máu phế nang dẫn đến tử vong.

Khám phương tiện giao thông:

- Xe ô tô đầu kéo BKS 20C-115.03 và rơ moóc BKS 20R-006.70 có các dấu vết: Bánh kéo đầu tiên làn thứ hai đầu kéo bên trái có vết xước trên diện dài 76cm; rộng 15 cm. Vết dài nhất 19cm, rộng 11cm. Chiều hướng vết xước từ trước ra sau. Thanh chắn bùn méo so với vị trí ban đầu lệch 30cm chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Tại mặt bên phải lớp ngoài cùng bên lái cầu số 3 của sơ mi rơ moóc có nhiều vết xước trên diện dài 50cm, rộng 21cm. Tại mặt bên trái lớp phía trong bên lái cầu số 03 của rơ moóc có nhiều vết xước trên diện dài 50cm, rộng 21cm.

- Xe mô tô biên kiểm soát 20B1-519.14: Tay xách sau yếm có vết xước dài 15cm, rộng 1,5cm, chiều hướng từ trước ra sau, cốp sườn có vết xước dài 8cm, rộng 0,6cm, máng đỡ chân sau bánh gẫy; Yếm hai bên cả trong và ngoài vỡ hoàn toàn thành nhiều mảnh khác nhau; Ốp ổ khóa vỡ hoàn toàn, khóa bị gẫy; Ghi đông vênh, cổ ghi đông gẫy; Cụm tay phanh vỡ; Ốp đầu sau, ốp đầu trước và đồng hồ vỡ hoàn toàn; Đèn pha vỡ trên mặt ngoài đèn pha có nhiều vết xước trên diện dài 34cm, rộng 22cm; Vai càng gẫy; giảm sóc cong vênh. Bánh trước hỏng hoàn toàn. Lộ sãm, vành và nan hoa bị gẫy, mốp biến dạng lệch khỏi vị trí ban đầu; Còi xe biến dạng, lệch khỏi vị trí ban đầu chiều hướng lên trên.

Tại biên bản giám định kỹ thuật ngày 25/10/2017 của Hội đồng kỹ thuật Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn kết luận:

1. Tại thời điểm kiểm tra hệ thống an toàn của xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc tải: Hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn, còi điện đảm bảo an toàn kỹ thuật.

2. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 02/9/2017 thời hạn giấy chứng nhận kiểm định ATKTT&BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KC- 1408951 của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-115.03 (hết hạn kiểm định ngày 07/11/2018) và KC- 2926742 của sơ mi rơ moóc BKS 20R-006.70 (hết hạn kiểm định ngày 23/5/2018) còn hiệu lực.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn N khai nhận: Ngày 02/9/2017, Nềng điều khiển xe ô tô BKS 20C-115.03 kéo theo rơ moóc BKS 20R-006.70 đi theo hướng Cao Bằng - Hà Nội, khi đi đến Km 237+600QL3 thôn Khuổi Ngọa, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn là đường cua gấp, dốc nên đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường của xe ngược chiều dẫn đến va chạm với xe máy đi ngược chiều. Hậu quả làm anh Lương Vương Đ tử vong.

Tiến hành xác minh, anh Nông Văn N, sinh năm 1995 trú tại xã B, huyện C, tỉnh D xác nhận: Khoảng 09 giờ sáng ngày 02/9/2017, Nghiệm cùng Lương Vương Đ đi xe mô tô của Đ từ Thái Nguyên về Cao Bằng, Đ là người điều khiển, khi cả hai về đến Km 237+600QL3 thôn Khuổi Ngọa, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì gặp xe ô tô BKS 20C-115.03 đi ngược chiều lấn sang làn đường dẫn đến xe mô tô do Đông điều khiển đâm vào mạn sườn trái (bên lái) của xe ô tô. Hậu quả Đ bị thương nặng phải đưa đi bệnh viện đa khoa D cấp cứu, sau đó tử vong, còn Nchị bị thương nhẹ.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSNS, ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N (Tên gọi khác: Hoàng Văn Nh) về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao

*thông đường bộ*” theo quy định khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm về nội dung như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “*Vì phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 + khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng vật chứng đề nghị trả lại chiếc giấy phép lái xe cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, người đại diện cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt gửi tới Tòa án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, người tham gia tố tụng khác là người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 02/9/2017, Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh), sinh năm 1988, trú tại xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C-115.03 kéo theo rơ moóc BKS 20R-006.70 chạy hướng Cao Bằng - Hà Nội. Khi đi đến Km 237 + 600QL3 thuộc thôn Khuổi Ngọa, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì điều khiển

xe ô tô lấn 0,56m sang làn đường của xe đi ngược chiều gây tai nạn với xe mô tô do Lương Vương Đ điều khiển chở theo sau Nông Văn N, cùng trú tại huyện C, tỉnh D. Hậu quả làm anh Nông Văn N bị thương nhẹ, Lương Vương Đ tử vong.

Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe đi lấn sang làn đường dành cho xe ngược chiều, gây hậu quả nghiêm trọng là chết 01 người của bị cáo đã vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 4 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người điều khiển xe nhưng không chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông nên gây tai nạn, mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của bị hại. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

#### **Điều luật có nội dung quy định:**

*“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm...”*

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra đã cùng chủ xe tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) để khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua xem xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân sau khi phạm tội đã nhận thấy rõ lỗi lầm của mình, vì vậy có đủ cơ sở để áp dụng của Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, qua đó cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành

công dân tốt, có ích cho gia đình xã hội và phòng ngừa chung. Điều đó cũng thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh) đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Xét thấy việc thu giữ và trả lại 01 (một) xe ô tô đầu kéo BKS 20C-115.03 kéo theo rơ moóc BKS 20R-006.70 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982, trú tại tổ A, phường B, Thành phố C, tỉnh D của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn là hoàn toàn phù hợp, không có ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 20B1-519.14 của Lương Vương Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe số 310109005577 hạng FC mang tên Hoàng Văn N cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N (Hoàng Văn Nh) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 202, Điều 41, điểm b, p khoản 1 + khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh) phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh) 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh D nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh) 01 Giấy phép lái xe số 310109005577 hạng FC mang tên Hoàng Văn N.

*(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày ngày 12 tháng 04 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).*

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Hoàng Văn N (tên gọi khác: Hoàng Văn Nh) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn (khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: HSVA

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đồng Phúc Nghiêñ Chu Văn Sín**

**Nguyễn Thái Công**